



BẢN TIN

KHỞI NGHIỆP ĐỔI MỚI SÁNG TẠO

Số 43.2024



TIN TỨC SỰ KIỆN

01 Hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo Việt Nam: Hợp lực để bứt phá

02 Ngày hội Business Challenges mùa 7: cơ hội cho sinh viên nâng tầm tri thức và đam mê khởi nghiệp

03 VNSIF 2024: Thúc đẩy doanh nghiệp khởi nghiệp Việt vươn ra thế giới

04 Vinh danh các dự án khởi nghiệp sáng tạo xuất sắc của sinh viên

KHỞI NGHIỆP ĐỔI MỚI SÁNG TẠO

05 Quy mô và đặc điểm của các doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo Việt Nam

06 Tổ chức tăng tốc khởi nghiệp và cơ sở ươm tạo doanh nghiệp: những điểm khác biệt doanh nghiệp cần biết (Phần cuối)

XU HƯỚNG CÔNG NGHỆ

07 Các tập đoàn công nghệ đang hồi sinh lại năng lượng hạt nhân



CỤC THÔNG TIN KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ QUỐC GIA

24 Lý Thường Kiệt, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Tel: (024) 38262718



HỆ SINH THÁI KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO VIỆT NAM: HỢP LỰC ĐỂ BỨT PHÁ

Tại diễn đàn "Chung tay phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo Việt Nam" trong khuôn khổ Ngày hội Khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia (TECHFEST Việt Nam), tổ chức tại Hải Phòng hôm 27/11, đại diện các Bộ ngành đã chia sẻ nhiều chính sách, chương trình thúc đẩy phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo (KNST).

Tận dụng nguồn lực trí thức và khởi nghiệp sáng tạo để thúc đẩy phát triển kinh tế Việt Nam

Thứ trưởng Bộ Ngoại giao Phạm Thanh Bình nhấn mạnh vai trò quan trọng của cộng đồng trí thức người Việt Nam ở nước ngoài trong việc kết nối với hệ sinh thái KNST trong nước. Hiện nay, cộng đồng người Việt Nam tại nước ngoài có hơn 6 triệu người, trong đó hơn 10% là trí thức, nhiều người đạt thành tựu nổi bật trong các lĩnh vực công nghệ cao như trí tuệ nhân tạo, bán dẫn, sinh học và vật liệu mới... Việc kết nối hệ sinh thái KNST Việt Nam với các chuyên gia, cố vấn kiều bào được xem là cần thiết để Việt Nam cập nhật các xu hướng công nghệ và mô hình phát triển mới.

Theo Thứ trưởng, trong hơn một thập kỷ qua, Bộ Ngoại giao đã phối hợp cùng các Bộ, ngành và địa

phương tổ chức nhiều sự kiện nhằm hiện thực hóa chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước nhằm tận dụng nguồn lực từ kiều bào, đặc biệt là nguồn lực trí thức, để thúc đẩy hệ sinh thái KNST.

Bà Trần Lan Phương, Phó Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, chia sẻ về vai trò của phụ nữ trong khởi nghiệp. Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam đã được Chính phủ giao triển khai Đề án 939 Hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp giai đoạn 2017 - 2025. Trong 7 năm qua, Chương trình này đã giúp nâng cao nhận thức, đào tạo kỹ năng ứng dụng thương mại điện tử và hiện thực hóa các ý tưởng kinh doanh. Kết quả đáng chú ý là năng lực của phụ nữ được nâng cao, doanh số bán hàng xuyên biên giới các sản phẩm do phụ nữ tạo ra đã tăng 30% so với trước khi triển khai Đề án. Ngoài ra, Đề án cũng góp phần hỗ trợ bồi dưỡng các

ý tưởng khởi nghiệp, giúp thành lập nhiều hợp tác xã, doanh nghiệp ứng dụng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

Trong lĩnh vực giáo dục, ông Trần Nam Tú, Phó Vụ trưởng Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường (Bộ Giáo dục và Đào tạo), cho biết Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Đề án 1665 Hỗ trợ học sinh, sinh viên khởi nghiệp đến năm 2025. Tính đến nay, 75% các trường đại học đã xây dựng không gian đổi mới sáng tạo, tạo điều kiện để sinh viên và giảng viên phát triển ý tưởng và triển khai dự án. Trong thời gian tới, Bộ sẽ tập trung vào các lĩnh vực công nghệ số, năng lượng sạch, vật liệu mới và kinh tế số, đồng thời đẩy mạnh hỗ trợ nghiên cứu khoa học và KNST.

Bí thư Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, ông Nguyễn Tường Lâm cho biết, Chính phủ đã ban hành Chương trình Hỗ trợ thanh niên khởi nghiệp vào năm 2022 với mục tiêu thúc đẩy khát vọng và năng lực khởi nghiệp của thanh niên. Tính đến nay, Chương trình đã hỗ trợ 1.200 dự án khởi nghiệp với tổng kinh phí gần 675 tỷ đồng, góp phần nâng cao vai trò của thanh niên trong hệ sinh thái KNST quốc gia.

Sự phối hợp giữa các bên, từ kiều bào, phụ nữ, học sinh, sinh viên, đến thanh niên... tạo thành động lực mạnh mẽ đưa Việt Nam vươn tầm trên bản đồ KNST toàn cầu.

Hành trình xây dựng hệ sinh thái đổi mới sáng tạo Việt Nam

Ông Vũ Quốc Huy, Giám đốc Trung tâm Đổi mới sáng tạo Quốc gia (NIC), Bộ Kế hoạch và Đầu tư, chia sẻ rằng trong 5 năm qua, NIC đã hình thành một mạng lưới đối tác vững mạnh, quy tụ các thành phần trong hệ sinh thái đổi mới sáng tạo. Trung tâm đã thành công trong việc huy động nguồn lực từ trong và ngoài nước để thúc đẩy các hoạt động đổi mới sáng tạo tại Việt Nam.

Một bước tiến quan trọng là việc khánh thành hai cơ sở tại Hòa Lạc và trung tâm Hà Nội. Các cơ sở này không chỉ cung cấp không gian làm việc và thiết

bị hiện đại, mà còn được thiết kế như một "hệ sinh thái thu nhỏ," hỗ trợ các startup kết nối với quỹ đầu tư và sử dụng thiết bị chung một cách hiệu quả.

NIC hiện đang tập trung phát triển 9 nhóm công nghệ trọng tâm, trong đó nổi bật là bán dẫn và trí tuệ nhân tạo... Để đáp ứng nhu cầu nhân lực chất lượng cao cho các lĩnh vực này, Trung tâm đã hợp tác với Bộ Giáo dục và Đào tạo cùng các doanh nghiệp bán dẫn quốc tế xây dựng chương trình giảng dạy và cung cấp công cụ đào tạo chuyên biệt tại các trường đại học và cơ sở giáo dục trong nước.

NIC mong muốn tiếp tục đồng hành cùng các Bộ, ngành để mở rộng và nâng tầm hệ sinh thái KNST, đặc biệt trong những lĩnh vực công nghệ mũi nhọn. Mục tiêu của NIC là thực hiện tầm nhìn "hệ thống khởi nghiệp sáng tạo hội tụ trí tuệ, lan tỏa lợi ích đổi mới sáng tạo tại Việt Nam."

Hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo Việt Nam bước vào giai đoạn mở rộng

Theo Thứ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ Hoàng Minh, hệ sinh thái KNST của Việt Nam đã đạt được những bước tiến đáng kể và hiện đang chuyển mình sang giai đoạn mở rộng. Thứ trưởng nhấn mạnh, để đáp ứng yêu cầu của giai đoạn này, các thành phần trong hệ sinh thái cần điều chỉnh phù hợp, đặc biệt là vai trò định hướng chính sách của Chính phủ và sự tham gia tích cực của các tập đoàn, doanh nghiệp lớn.

Thứ trưởng khẳng định Bộ Khoa học và Công nghệ sẽ tiếp tục thực hiện sứ mệnh xây dựng và phát triển hệ sinh thái KNST quốc gia. Bộ sẽ phối hợp chặt chẽ với các Bộ, ngành, địa phương và tổ chức chính trị - xã hội để tiếp thu ý kiến chỉ đạo từ Chính phủ để hoàn thiện hành lang pháp lý và chính sách hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp KNST, nhà đầu tư và các tổ chức hỗ trợ tham gia vào hệ sinh thái. Đây được xem là nền tảng quan trọng thúc đẩy sự phát triển mạnh mẽ và bền vững của hệ sinh thái KNST Việt Nam trong thời gian tới./.



NGÀY HỘI BUSINESS CHALLENGES MÙA 7: CƠ HỘI CHO SINH VIÊN NÂNG TẦM TRI THỨC VÀ ĐAM MÊ KHỞI NGHIỆP

Ngày hội Business Challenges mùa 7 đã chính thức khởi động, mang đến cơ hội quý giá cho các bạn trẻ yêu thích kinh doanh và khởi nghiệp được giao lưu, học hỏi từ các doanh nhân và diễn giả hàng đầu. Đây là sự kiện mở đầu cho hành trình chinh phục cuộc thi, nơi người tham gia không chỉ trau dồi kiến thức và kỹ năng, mà còn chuẩn bị tâm lý vững vàng để đối mặt với những thách thức phía trước.

Cuộc thi diễn ra từ tháng 9/2024 đến tháng 3/2025 với quy mô mở rộng, hướng tới sinh viên các trường đại học trên cả nước. Chương trình được chia thành hai nhánh chính: Startup (Khởi nghiệp) và Problem Solving (Giải quyết các vấn đề thực tiễn của doanh nghiệp).

Sau 6 mùa tổ chức thành công, UEB Business Challenges quay trở lại với sứ mệnh “Nâng tầm tri thức, khơi dậy đam mê”, hướng tới việc rèn luyện bản lĩnh cá nhân và tập thể, đồng thời thúc đẩy sự tiến bộ của thế hệ doanh nhân trẻ trong thời đại công nghệ số.

Cuộc thi năm nay bao gồm 4 vòng: Beginning, Challenging, Speed Up và Shining, hứa hẹn đem lại

những trải nghiệm quý báu, giúp các thí sinh hiện thực hóa khát vọng khởi nghiệp.

Sự kiện còn là nơi các diễn giả và doanh nhân chia sẻ kinh nghiệm thực tiễn và bí quyết khởi nghiệp thành công, tạo động lực và củng cố niềm tin cho các bạn trẻ. Với những kiến thức và kỹ năng tích lũy được, các thí sinh không chỉ giải quyết các vấn đề thực tiễn của doanh nghiệp mà còn sẵn sàng chinh phục những mục tiêu lớn hơn trong sự nghiệp.

Business Challenges mùa 7 là cơ hội tuyệt vời cho các bạn trẻ đam mê khởi nghiệp và quan tâm đến các thách thức thực tế trong doanh nghiệp, giúp nâng cao năng lực tư duy, kỹ năng thực hành và tự tin tiến bước trên hành trình KNST./.



VNSIF 2024: THÚC ĐẨY DOANH NGHIỆP KHỞI NGHIỆP VIỆT VƯƠN RA THẾ GIỚI

Diễn đàn Khởi nghiệp Sáng tạo Quốc gia lần thứ 5 (VNSIF 2024) với chủ đề “Công nghệ Trí tuệ nhân tạo và Thương mại điện tử xuyên biên giới” vừa được tổ chức tại Hà Nội, là sự kiện quan trọng kết nối các nhà lãnh đạo, chuyên gia, doanh nghiệp và nhà đầu tư, góp phần hiện thực hóa khát vọng của đất nước vươn ra thế giới trong kỷ nguyên mới.

VNSIF 2024, do Hiệp hội Khởi nghiệp Quốc gia phối hợp với các tỉnh, thành phố và tổ chức trong nước và quốc tế tổ chức, đã trở thành ngày hội lớn, nơi giao thoa giữa các ý tưởng, kiến thức và kinh nghiệm, hiện thực hóa khát vọng đưa Việt Nam “vươn mình” trên bản đồ kinh tế toàn cầu trong thời đại công nghệ mới.

Tham dự sự kiện có đại diện Lãnh đạo Đảng, Nhà nước, các Bộ, ban, ngành, địa phương, cùng hàng trăm chuyên gia hàng đầu về công nghệ, doanh nhân và nhà khởi nghiệp đến từ nhiều quốc gia. Đặc

biệt, Diễn đàn còn thu hút sự quan tâm của các tổ chức quốc tế và các tập đoàn công nghệ lớn, với mục tiêu mở rộng hợp tác, thúc đẩy đổi mới sáng tạo và hỗ trợ các doanh nghiệp Việt Nam trong quá trình hội nhập sâu rộng.

Theo TS. Đinh Việt Hòa, Chủ tịch Hiệp hội Khởi nghiệp Quốc gia, Diễn đàn là cầu nối quan trọng giữa các cơ quan, doanh nghiệp, chuyên gia đầu ngành và các tập đoàn công nghệ cùng nhau chia sẻ tầm nhìn, kiến thức và kinh nghiệm với cộng đồng khởi nghiệp, doanh nhân Việt.



VNSIF 2024 tập trung vào hai xu hướng công nghệ chiến lược: Trí tuệ nhân tạo (AI) và Thương mại điện tử xuyên biên giới, những lĩnh vực đang đóng vai trò then chốt tạo cơ hội cho Việt Nam cạnh tranh trên trường quốc tế.

Phát biểu tại Diễn đàn, ông Phạm Ngọc Sinh, Phó Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ Quảng Nam, nhấn mạnh: “Càng hội nhập, chúng ta càng nhận ra rằng tài nguyên bản địa, giá trị mỗi quốc gia là lợi thế so sánh. Thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp địa phương là thúc đẩy phát huy lợi thế so sánh. Do đó, Diễn đàn năm nay sẽ hướng đến liên kết và mở rộng hợp tác quốc tế để hệ sinh thái địa phương vươn xa và hòa nhập có ý nghĩa quan trọng và quyết định công cuộc trong kỷ nguyên mới - Sáng tạo để phát triển.” Qua đó, các dự án KNST sẽ được thúc đẩy mạnh mẽ, góp phần xây dựng nền tảng vững chắc trong lĩnh vực công nghệ và thương mại điện tử xuyên biên giới.

Ông Nguyễn Hiếu Ba, Giám đốc Trung tâm Đổi mới sáng tạo Lực Hợp (Nam Ninh, Trung Quốc), bày tỏ hy vọng rằng thông qua Diễn đàn, hai bên sẽ có

cơ hội trao đổi kinh nghiệm và mở rộng hợp tác công nghệ, tạo điều kiện để các doanh nghiệp công nghệ Thâm Quyển tiến vào thị trường Việt Nam. Điều này sẽ đóng vai trò như một cầu nối cho việc chuyển đổi và nâng cấp các dự án KNST trong nước.

Diễn đàn năm nay cũng kết hợp với sự kiện Vietnam Startup 4.0, dự kiến thu hút hàng nghìn đại biểu từ khắp nơi trên thế giới. Các phiên thảo luận chuyên môn sâu tập trung vào những xu hướng công nghệ và kỹ thuật mới nhất, chiến lược kinh doanh, marketing, đầu tư và xúc tiến thương mại... Đây là cơ hội để các doanh nghiệp KNST Việt Nam kết nối với các nhà đầu tư, đối tác quốc tế, cập nhật xu hướng xuất khẩu và tiếp cận thị trường năng lượng trí tuệ nhân tạo xuyên biên giới.

Trong khuôn khổ Diễn đàn, hội chợ triển lãm trưng bày hàng trăm sản phẩm, thương hiệu, tạo điều kiện xúc tiến đầu tư trong và ngoài nước. Với vai trò là nền tảng kết nối quan trọng, VNSIF 2024 không chỉ khơi dậy khát vọng đổi mới mà còn mở ra nhiều triển vọng phát triển mạnh mẽ cho cộng đồng KNST Việt Nam./.

VINH DANH CÁC DỰ ÁN KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO XUẤT SẮC CỦA SINH VIÊN

Lễ Công bố và vinh danh Giải thưởng Sáng tạo tương lai - VietFuture Awards 2024 vừa được tổ chức tại Hà Nội. Giải thưởng này nhằm tìm kiếm các dự án khởi nghiệp sáng tạo (KNST) xuất sắc của sinh viên trong 16 lĩnh vực, thuộc ba nhóm chính: ý tưởng, dự án KNST; dự án theo đặt hàng từ doanh nghiệp (giải quyết các bài toán thực tế) và dự án NC&PT của sinh viên và giảng viên. 26 dự án KNST xuất sắc của sinh viên được trao Giải thưởng Sáng tạo tương lai - VietFuture Awards 2024.

Lần đầu được tổ chức năm 2023, Giải thưởng đã ghi nhận nhiều ý tưởng đổi mới sáng tạo của sinh viên, đồng thời thúc đẩy hợp tác chặt chẽ giữa các trường học và doanh nghiệp, rút ngắn khoảng cách giữa nghiên cứu, sáng tạo và thương mại hóa các nghiên cứu từ các trường đại học.

Với mô hình kết nối mentor từ các doanh nghiệp, các dự án trong khuôn khổ Giải thưởng VietFuture của sinh viên sẽ thực tế, thiết thực hơn. Đồng thời, việc giới thiệu, kết nối hợp tác với các doanh nghiệp, nhà đầu tư tiềm năng có thể thúc đẩy các dự án phát triển, góp phần hình thành các doanh nghiệp KNST trong tương lai.

Năm nay, VietFuture Awards 2024 đã thu hút 180 đề cử từ 42 trường đại học, cao đẳng trên toàn quốc. Trong đó, điểm khác biệt là có 7 dự án NC&PT của nhà trường mong muốn thương mại hóa liên quan tới lĩnh vực giáo dục, thương mại điện tử và Logistics, y tế, công nghệ xanh, tiết kiệm năng lượng...

Kết quả, Ban tổ chức đã lựa chọn được 26 đề cử để trao Giải thưởng với 6 Giải Nhất, 6 Giải Nhì, 6 Giải Ba và 8 Giải Tiềm năng. Tổng giá trị lên đến hơn 220 triệu đồng tiền mặt, cùng quà tặng, học bổng trị giá 150 triệu đồng và cơ hội hợp tác, cổ vấn phát triển dự án và tuyển dụng trực tiếp.

Ngoài ra, dự án tham gia Giải thưởng VietFuture Awards 2024 còn có cơ hội nhận học bổng từ "Chương trình khởi nghiệp tại Cộng hòa Liên bang Đức dành cho Startup Việt Nam" của Đại học Leipzig

lên đến 30.000 EUR.

Theo Ban tổ chức, so với năm 2023, các sản phẩm sinh viên tham gia dự giải VietFuture 2024 phong phú hơn, chất lượng tốt và hoàn thiện hơn. Ý tưởng, sản phẩm, dự án sinh viên dự thi có sự đa dạng, trải dài tất cả 16 lĩnh vực.



Chất lượng sản phẩm dự thi có tính ứng dụng cao nhằm giải quyết các vấn đề về môi trường và phát triển bền vững. Đa số các dự án đều ứng dụng công nghệ, đặc biệt là AI trong giáo dục, du lịch, văn hoá nghệ thuật số, nông nghiệp...

Ông Nguyễn Văn Khoa, Chủ tịch Vinasa, Trưởng Ban tổ chức cho biết, VietFuture Awards không chỉ là cầu nối đưa các ý tưởng và dự án xuất sắc của sinh viên đến gần hơn với doanh nghiệp và thị trường mà còn là bệ phóng giúp các tài năng trẻ phát triển và thể hiện khả năng khởi nghiệp và sáng tạo. Giải thưởng là cơ hội để sinh viên giao lưu, học hỏi, kết nối với chuyên gia, nhà đầu tư, từ đó nhận được sự

QUY MÔ VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÁC DOANH NGHIỆP KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO VIỆT NAM

Hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo (KNST) đang trở thành động lực quan trọng trong sự phát triển kinh tế và xã hội trên toàn cầu, đặc biệt tại Việt Nam. Với nền kinh tế đang chuyển mình mạnh mẽ và tiềm năng sáng tạo từ lực lượng lao động trẻ tràn đầy sáng tạo, Việt Nam đã ghi nhận sự xuất hiện của hàng nghìn doanh nghiệp KNST. Những doanh nghiệp này không chỉ đóng góp đáng kể vào tăng trưởng kinh tế mà còn mở ra cơ hội mới, góp phần nâng cao vị thế quốc gia trên bản đồ KNST toàn cầu. Dù mỗi doanh nghiệp KNST Việt Nam có quy mô và đặc điểm riêng, tất cả cùng nhau tạo nên một hệ sinh thái KNST Việt Nam đầy tiềm năng, được StartupBlink đánh giá là “ngôi sao đang lên” của Đông Nam Á.

Việt Nam hiện có khoảng 3.800 doanh nghiệp KNST, tập trung chủ yếu tại các thành phố lớn là Hà Nội, Đà Nẵng, Hải Phòng và TP. Hồ Chí Minh. Trong khi đó, tại các tỉnh, thành phố khu vực miền Trung, số lượng doanh nghiệp KNST không có sự chênh lệch quá lớn.

Hiện tại, Việt Nam có 11 doanh nghiệp KNST được định giá trên 100 triệu USD, trong đó nổi bật nhất là 2 doanh nghiệp KNST đạt trạng thái kỳ lân (định giá trên 1 tỷ USD), bao gồm Momo và Sky Mavis. Tuy nhiên, kể từ năm 2021 đến nay, Việt Nam chưa có thêm kỳ lân mới xuất hiện. Một số doanh nghiệp KNST tiềm năng, được đánh giá là “soonicorn” (cận kỳ lân) đang phải đối mặt với nhiều khó khăn trong hoạt động và mở rộng quy mô.

Phần lớn doanh nghiệp KNST tại Việt Nam vẫn ở giai đoạn đầu của vòng đời phát triển, với giá trị doanh nghiệp tương đối thấp. Ngoại trừ một số ít doanh nghiệp đã khẳng định tên tuổi hoặc nhận được vốn đầu tư từ vài trăm nghìn đến vài chục triệu USD, phần lớn các doanh nghiệp KNST Việt Nam hiện vẫn trong giai đoạn ươm mầm, với định giá dưới 1 triệu USD.

Trong khi đó, khu vực Đông Nam Á đã ghi nhận tổng cộng 52 kỳ lân tính đến cuối năm 2022, theo DealStreetAsia, trong đó bao gồm một số decacorn (các doanh nghiệp được định giá trên 10 tỷ USD). Đáng chú ý, phần lớn kỳ lân của khu vực tập trung tại

Singapore (25) và Indonesia (16).

Trên toàn cầu, theo thống kê từ CB Insights, hiện có 1.233 doanh nghiệp KNST được định giá từ 1 tỷ USD trở lên. Giai đoạn 2022 đến tháng 9/2023, tốc độ tăng trưởng của các kỳ lân đạt 8,5%, mặc dù giảm so với mức tăng trưởng 67% trong giai đoạn 2021 - 2022 và 80% trong giai đoạn 2020 - 2021 (StartupBlink 2023).

Những con số này cho thấy, mặc dù số lượng kỳ lân tại Việt Nam còn khá hạn chế so với khu vực và thế giới, hệ sinh thái KNST Việt Nam vẫn tiềm ẩn nhiều cơ hội để phát triển. Tuy nhiên, đây cũng là thách thức không nhỏ đối với doanh nghiệp Việt khi gia nhập câu lạc bộ các doanh nghiệp tỷ đô.

Quy mô của doanh nghiệp KNST

Theo số liệu Khảo sát “Đổi mới và Khởi nghiệp hướng tới các mục tiêu phát triển bền vững và bài học rút ra từ thực tiễn cho Việt Nam” năm 2023 do Văn phòng Đề án 844, Bộ Khoa học và Công nghệ thực hiện, phần lớn các doanh nghiệp KNST tại Việt Nam có quy mô nhỏ, với hơn 80% tổng số doanh nghiệp thuộc nhóm dưới 50 nhân sự. Trong đó, doanh nghiệp dưới 10 nhân sự chiếm 37,25%, doanh nghiệp từ 10 - 50 nhân sự chiếm tới 47,71%. Các doanh nghiệp dưới 10 nhân sự thường ở giai đoạn khởi nghiệp ban đầu, mới thành lập và có khả năng thích ứng nhanh với sự thay đổi của thị trường. Tuy nhiên, quy mô nhỏ cũng khiến các doanh nghiệp này

Hộp 1. MoMo - Doanh nghiệp Kỳ lân của Việt Nam

MoMo ra đời với sứ mệnh giải quyết vấn đề thanh toán không tiền mặt tại Việt Nam, khi đa số người dân vẫn chưa quen với việc sử dụng thẻ ngân hàng và các phương thức thanh toán trực tuyến. Thách thức lớn đặt ra là làm thế nào để tích hợp các dịch vụ tài chính vào cuộc sống thường nhật của người dân, từ các giao dịch thanh toán hóa đơn, mua sắm online, chuyển tiền cho đến các nhu cầu vay vốn. Trước xu hướng phát triển của xã hội số, MoMo đã nhận diện được nhu cầu cấp thiết về một giải pháp thanh toán tiện lợi, nhanh chóng và an toàn.

Để đáp ứng nhu cầu này, MoMo phát triển một nền tảng thanh toán di động thân thiện và dễ sử dụng, hỗ trợ hàng nghìn dịch vụ từ thanh toán hóa đơn, mua vé máy bay, nạp thẻ điện thoại đến thanh toán qua mã QR và chuyển tiền. Điểm đột phá của MoMo chính là khả năng tích hợp sâu rộng với các đối tác từ ngân hàng, doanh nghiệp và hệ sinh thái dịch vụ, giúp người dùng thực hiện các giao dịch tài chính chỉ bằng chiếc điện thoại, mà không cần phải tới ngân hàng.

MoMo đã xây dựng một chiến lược phát triển thần tốc dựa trên việc tạo ra mạng lưới đối tác rộng lớn và hợp tác với các ngân hàng cũng như các nhà cung cấp dịch vụ. Đặc biệt, Công ty không ngừng mở rộng hệ sinh thái toàn diện, kết nối các lĩnh vực khác nhau như thanh toán, tín dụng tiêu dùng, bảo hiểm và nhiều dịch vụ tài chính khác. MoMo còn đầu tư mạnh mẽ vào công nghệ AI và Big Data nhằm cải thiện trải nghiệm người dùng, mang đến các sản phẩm tài chính thông minh, bảo mật cao và phù hợp với từng đối tượng khách hàng.

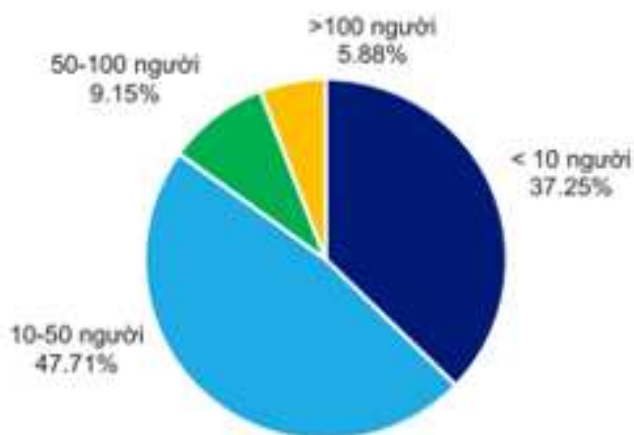
Hiện tại, MoMo đã phục vụ hơn 30 triệu người dùng, hợp tác với hơn 50.000 đối tác và có mặt tại 140.000 điểm thanh toán trên toàn quốc. Với quy mô và tiềm năng thị trường thanh toán không tiền mặt tại Việt Nam còn rất lớn, MoMo đang đứng trước cơ hội phát triển vượt bậc và mở rộng quy mô hơn nữa trong tương lai.

dễ bị tác động bởi các biến động kinh tế, đồng thời gặp khó khăn trong việc duy trì ổn định về tài chính. Nhóm doanh nghiệp có từ 10 - 50 nhân sự thường đã vượt qua giai đoạn khởi nghiệp ban đầu, có nguồn lực ổn định hơn và đang trong quá trình phát triển, mở rộng.

Trong khi đó, các doanh nghiệp quy mô từ 50 - 100 nhân sự và trên 100 nhân sự chiếm tỷ lệ rất thấp, lần lượt là 9,15% và 5,88%. Doanh nghiệp quy mô 50 - 100 nhân sự có tiềm năng phát triển mạnh nhưng thường gặp không ít thách thức trong việc mở rộng quy mô, chẳng hạn như thiếu nguồn vốn đầu tư và các rào cản thị trường. Nhóm doanh nghiệp trên 100 nhân sự đại diện cho những doanh nghiệp lớn,

có năng lực sản xuất và tài chính vượt trội, thường trải qua quá trình phát triển dài và ổn định hơn. Tuy nhiên, tỷ lệ doanh nghiệp thuộc nhóm này vẫn còn rất thấp trong cơ cấu tổng thể.

Những số liệu trên cho thấy cơ cấu doanh nghiệp KNST ở Việt Nam chủ yếu tập trung vào quy mô nhỏ và vừa, với phần lớn còn trong giai đoạn phát triển ban đầu. Tuy nhiên, xu hướng phát triển của các doanh nghiệp KNST tại Việt Nam đang có nhiều tín hiệu tích cực. Theo khảo sát của Ngân hàng Thế giới, quy mô bình quân của doanh nghiệp KNST tại Việt Nam đã tăng đáng kể, đạt khoảng 80 nhân viên vào năm 2023, gấp 4 lần so với năm 2020. Đồng thời, “tuổi thọ” trung bình của doanh nghiệp KNST



Hình 1. Quy mô nhân sự của doanh nghiệp KNST năm 2023

Nguồn: Văn phòng Đề án 844, Bộ Khoa học và Công nghệ.

cũng được cải thiện, kéo dài từ khoảng 7 - 8 năm. Điều này phản ánh sự bền vững và ổn định ngày càng tăng của các doanh nghiệp trong hệ sinh thái KNST. Đặc biệt, phần lớn các sáng lập viên đều có trình độ cử nhân hoặc thạc sĩ, đồng thời sở hữu kinh nghiệm làm việc thực tiễn trong lĩnh vực mà họ khởi nghiệp, góp phần nâng cao chất lượng và khả năng phát triển của các doanh nghiệp này.

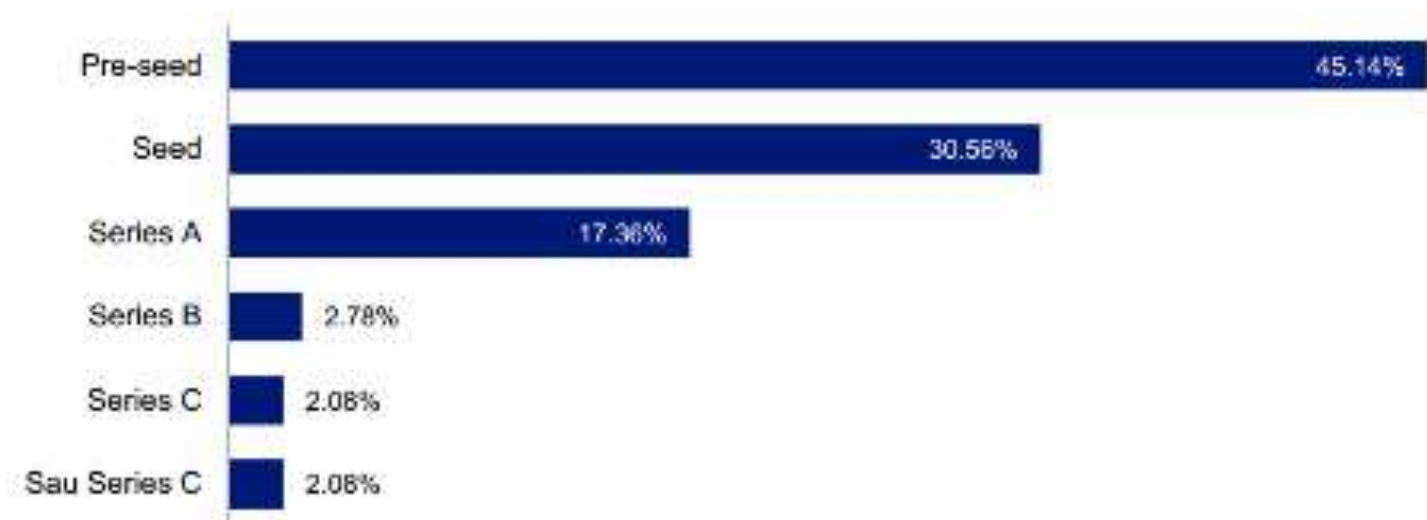
Giai đoạn gọi vốn của doanh nghiệp KNST

Phần lớn doanh nghiệp KNST tại Việt Nam vẫn đang trong giai đoạn gọi vốn ban đầu, chủ yếu tập trung ở vòng Pre-seed và Seed. Trong đó, vòng Pre-seed chiếm tỷ lệ cao nhất với 45,14% tổng số doanh nghiệp KNST. Đây là giai đoạn sớm nhất trong hành trình gọi vốn, khi các doanh nghiệp mới chỉ đang hình thành ý tưởng và thử nghiệm các sản phẩm hoặc dịch vụ đầu tiên. Ở giai đoạn này, nguồn lực tài chính đóng vai trò quan trọng để đánh giá tính khả thi, tiềm năng của sản phẩm và thực hiện các nghiên cứu sơ bộ về thị trường, tạo tiền đề cho các bước phát triển tiếp theo. Tỷ lệ cao ở vòng gọi vốn Pre-seed cho thấy nhiều doanh nghiệp vẫn còn ở giai đoạn hình thành, đồng thời phản ánh nhu cầu lớn về vốn đầu tư mạo hiểm và hỗ trợ từ các nhà đầu tư thiên thần, quỹ đầu tư nhỏ, hoặc các tổ chức hỗ trợ khởi nghiệp như các trung tâm ươm tạo và thúc đẩy kinh doanh.

Vòng gọi vốn nhiều thứ hai là Seed với tỷ lệ 30,56%. Giai đoạn này thường dành cho các doanh nghiệp đã có sản phẩm hoặc dịch vụ cơ bản và đang cần vốn để mở rộng thị trường. Đây cũng là thời điểm các doanh nghiệp tập trung tăng cường năng lực sản xuất, phát triển đội ngũ nhân sự và xây dựng hệ thống khách hàng. Tỷ lệ cao ở vòng Seed cho thấy nhiều doanh nghiệp đã vượt qua giai đoạn ý tưởng và đang từng bước tiến vào thị trường với sản phẩm khả thi tối thiểu. Tuy nhiên, các thách thức về vốn, mở rộng thị trường và cạnh tranh vẫn là những rào cản lớn cần vượt qua.

Trong khi đó, các doanh nghiệp ở vòng Series A chiếm tỷ lệ 17,36%. Ở giai đoạn này, các doanh nghiệp cần nguồn vốn lớn hơn để mở rộng quy mô kinh doanh, phát triển sản phẩm mạnh mẽ hơn và khai thác cơ hội thị trường cụ thể. Tỷ lệ thấp hơn nhiều so với vòng Pre-seed và Seed cho thấy số lượng doanh nghiệp có tiềm lực để tiến xa trong quá trình phát triển vẫn còn hạn chế.

Tỷ lệ doanh nghiệp gọi vốn thành công ở vòng Series B và Series C lần lượt là 2,78% và 2,08%. Đây là các vòng dành cho những doanh nghiệp có tốc độ tăng trưởng nhanh và đã khẳng định được giá trị trên thị trường. Mục tiêu của các vòng gọi vốn này là giúp doanh nghiệp mở rộng thị phần, cải tiến sản



Hình 2. Giai đoạn gọi vốn của doanh nghiệp khởi nghiệp
Nguồn: Văn phòng Đề án 844, Bộ Khoa học và Công nghệ.

phẩm và củng cố thương hiệu. Tuy nhiên, con số khiêm tốn ở các vòng này phản ánh thực trạng rất ít doanh nghiệp KNST tại Việt Nam đạt đến quy mô lớn và đủ tiềm năng để gọi vốn ở mức này.

Chỉ chiếm 2,08% doanh nghiệp đạt đến giai đoạn sau Series C, đây là những doanh nghiệp đã trưởng thành, có doanh thu ổn định và chuẩn bị cho các mục tiêu lớn hơn như IPO hoặc mở rộng ra thị trường quốc tế. Tỷ lệ nhỏ này cho thấy đa phần doanh nghiệp KNST tại Việt Nam vẫn ở giai đoạn đầu phát triển, với rất ít doanh nghiệp đủ tiềm lực để đạt đến mức độ sẵn sàng cho bước đi lớn hơn.

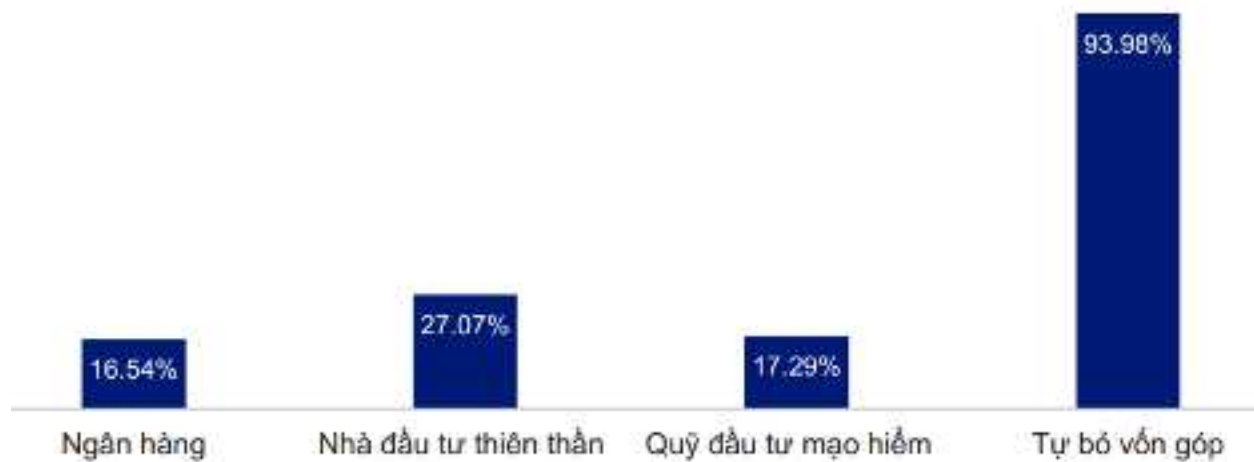
Nhìn chung, cơ cấu gọi vốn của các doanh nghiệp KNST tại Việt Nam phản ánh hệ sinh thái còn non trẻ, với nhu cầu lớn về vốn và hỗ trợ phát triển ở các giai đoạn đầu. Để thúc đẩy hệ sinh thái này, các chính sách khuyến khích đầu tư mạo hiểm và hỗ trợ doanh nghiệp KNST trong giai đoạn sơ khai là rất cần thiết. Đồng thời, các doanh nghiệp cần tập trung hoàn thiện sản phẩm, xây dựng mô hình kinh doanh hiệu quả và chiến lược tiếp cận thị trường phù hợp. Sự hợp tác với các quỹ đầu tư và tổ chức hỗ trợ khởi nghiệp sẽ góp phần tạo dựng một hệ sinh thái KNST bền vững, đóng góp tích cực vào sự phát triển kinh tế và đổi mới sáng tạo tại Việt Nam.

Nguồn vốn huy động của doanh nghiệp KNST

Năm 2023, các doanh nghiệp KNST tại Việt Nam đã huy động được một lượng vốn đáng kể từ các nguồn khác nhau, trong đó, sự tham gia của các nhà đầu tư thiên thần và quỹ đầu tư mạo hiểm chiếm tỷ trọng lớn. Cụ thể, vốn từ nhà đầu tư từ các nhà đầu tư thiên thần chiếm 27,07% tổng nguồn vốn huy động, cho thấy doanh nghiệp đã thu hút được sự quan tâm của các cá nhân và tổ chức có tiềm lực tài chính, sẵn sàng hỗ trợ các dự án sáng tạo. Việc huy động nguồn vốn này không chỉ giúp doanh nghiệp có thêm nguồn lực tài chính mà còn có thể nhận được sự tư vấn chiến lược từ các nhà đầu tư, từ đó nâng cao khả năng thành công của doanh nghiệp.

Các quỹ đầu tư mạo hiểm đóng góp 17,29% vào tổng nguồn vốn, cho thấy doanh nghiệp đã thành công trong việc thu hút sự quan tâm từ các quỹ này, vốn thường tìm kiếm các cơ hội đầu tư vào doanh nghiệp có tiềm năng tăng trưởng mạnh, dù đi kèm với mức độ rủi ro cao. Tỷ lệ này không chỉ mang lại nguồn vốn mà còn giúp doanh nghiệp tiếp cận với các chuyên gia tư vấn và mạng lưới đối tác rộng lớn từ các quỹ đầu tư, đồng thời khẳng định tiềm năng phát triển của doanh nghiệp trong tương lai.

Tuy nhiên, tỷ lệ vốn tự bỏ của doanh nghiệp



Hình 3. Nguồn vốn huy động của doanh nghiệp KNST năm 2023

Nguồn: Văn phòng Đề án 844, Bộ Khoa học và Công nghệ.

chiếm tới 93,98%, đây là con số khá cao so với các nguồn vốn khác. Điều này cho thấy doanh nghiệp chủ yếu dựa vào sự đóng góp của các thành viên sáng lập và cổ đông hiện tại để duy trì và phát triển. Tỷ lệ vốn tự bỏ cao phản ánh sự cam kết mạnh mẽ từ các sáng lập viên đối với doanh nghiệp, đồng thời cho thấy mức độ độc lập tài chính nhất định, hạn chế sự phụ thuộc vào nguồn vốn bên ngoài.

Ngoài ra, nguồn vốn từ ngân hàng chiếm 16,54% trong tổng số nguồn vốn huy động. Mặc dù tỷ lệ này không quá lớn, nhưng nó cho thấy doanh nghiệp có sự phụ thuộc vào các khoản vay ngân hàng, dù không quá nặng nề. Điều này có thể phản ánh sự ổn định tài chính của doanh nghiệp, đồng thời cho thấy doanh nghiệp vẫn cần các khoản vay để duy trì hoạt động, đặc biệt trong những giai đoạn cần vốn lưu động.

Kết luận

Bức tranh về các doanh nghiệp KNST tại Việt Nam hiện nay cho thấy một hệ sinh thái giàu tiềm năng nhưng vẫn còn non trẻ. Với khoảng 3.800 doanh nghiệp, phần lớn tập trung tại các thành phố lớn như Hà Nội, TP. Hồ Chí Minh và Đà Nẵng, các doanh nghiệp này đang không ngừng nỗ lực đổi mới và khẳng định vị thế của mình. Tuy nhiên, những

thách thức như thiếu vốn đầu tư, quy mô nhỏ lẻ, và sự phụ thuộc lớn vào nguồn lực nội tại vẫn là các rào cản lớn.



Sự hỗ trợ từ các chính sách chính phủ, cùng sự tham gia của các quỹ đầu tư và tổ chức quốc tế, sẽ là động lực then chốt để thúc đẩy sự phát triển bền vững của các doanh nghiệp KNST. Với định hướng đúng đắn, hệ sinh thái KNST Việt Nam có thể vươn lên mạnh mẽ, không chỉ đóng góp vào tăng trưởng kinh tế mà còn truyền cảm hứng cho các sáng kiến đổi mới, đưa Việt Nam trở thành trung tâm KNST nổi bật trong khu vực và trên thế giới./.

Nguyễn Lê Hằng



TỔ CHỨC TĂNG TỐC KHỞI NGHIỆP VÀ CƠ SỞ ƯƠM TẠO DOANH NGHIỆP: NHỮNG ĐIỂM KHÁC BIỆT DOANH NGHIỆP CẦN BIẾT (PHẦN CUỐI)

Một trong những chiến lược quan trọng giúp doanh nghiệp bảo đảm nguồn tài trợ, xây dựng mạng lưới hoạt động và thúc đẩy tăng trưởng là tham gia vào các tổ chức tăng tốc khởi nghiệp hoặc cơ sở ươm tạo doanh nghiệp. Trong bối cảnh tinh thần khởi nghiệp ngày càng sôi động, hai hình thức hỗ trợ này đóng vai trò thiết yếu trong việc nuôi dưỡng và định hướng các doanh nghiệp khởi nghiệp đạt được thành công. Phần 1 của bài viết đã tập trung làm rõ cách thức hoạt động và những khác biệt chính giữa tổ chức tăng tốc khởi nghiệp và cơ sở ươm tạo doanh nghiệp. Tiếp nối nội dung đó, phần này và cũng là phần cuối sẽ phân tích các lợi ích và những hạn chế tiềm ẩn của hai hình thức hỗ trợ, từ đó giúp doanh nghiệp đưa ra những quyết định phù hợp nhất với nhu cầu và mục tiêu phát triển của mình.

Lợi ích của việc tham gia tổ chức tăng tốc khởi nghiệp và cơ sở ươm tạo doanh nghiệp

Tổ chức tăng tốc khởi nghiệp

Các tổ chức tăng tốc khởi nghiệp được xây dựng nhằm hỗ trợ doanh nghiệp khai thác tối đa tiềm năng trong giai đoạn đầu khởi nghiệp. Sau đây là những

lợi ích nổi bật khi tham gia:

Tiếp cận nguồn tài trợ: các tổ chức tăng tốc khởi nghiệp thường cung cấp cho doanh nghiệp hỗ trợ tài chính ban đầu và đổi lại, tổ chức tăng tốc khởi nghiệp sẽ sở hữu một tỷ lệ nhỏ cổ phần của doanh nghiệp. Đây có thể được xem là nguồn tài trợ quan trọng,

góp phần thúc đẩy sự tăng trưởng các doanh nghiệp khởi nghiệp trong giai đoạn đầu phát triển. Ngoài ra, chương trình còn tạo cơ hội kết nối, giúp doanh nghiệp thu được các khoản đầu tư trong tương lai.

Chuyên gia cố vấn: tổ chức tăng tốc khởi nghiệp kết nối doanh nghiệp với các cố vấn dày dặn kinh nghiệm, những người đã từng trải qua hành trình khởi nghiệp. Họ là những người giúp cho doanh nghiệp khởi nghiệp có thêm niềm tin, động lực và tinh thần khởi nghiệp từ chính những bài học thất bại và thành công của mình. Bên cạnh đó, những chuyên gia khởi nghiệp này có thể cung cấp những hướng dẫn vô cùng hữu ích cho những người mới bắt đầu kinh doanh, bao gồm các chiến lược phát triển sản phẩm và mở rộng quy mô kinh doanh của doanh nghiệp, cũng như cách tránh những cạm bẫy mà doanh nghiệp thường gặp.

Kết nối mạng lưới: doanh nghiệp, khi tham gia tổ chức tăng tốc khởi nghiệp, có quyền truy cập vào một mạng lưới của tổ chức này, bao gồm các nhà đầu tư, các nhà sáng lập khác, chuyên gia trong ngành và đối tác doanh nghiệp. Mạng lưới này tạo điều kiện để xây dựng các mối quan hệ đối tác, mở rộng tệp khách hàng và tiếp cận nguồn vốn từ nhà đầu tư mới, từ đó đẩy nhanh quá trình phát triển của doanh nghiệp khởi nghiệp.

Nguồn lực và hỗ trợ: tổ chức tăng tốc khởi nghiệp cung cấp nhiều nguồn lực, bao gồm không gian văn phòng, trợ giúp pháp lý và kế toán cũng như hỗ trợ kỹ thuật, giúp các doanh nghiệp khởi nghiệp giải phóng thời gian để tập trung vào xây dựng doanh nghiệp.

Học tập có hệ thống: thông qua các hội thảo và buổi đào tạo, doanh nghiệp khởi nghiệp sẽ được hướng dẫn thực hành, trong đó, tập trung giải quyết những thách thức mà họ thường phải đối mặt. Cách tiếp cận này có thể giúp doanh nghiệp khởi nghiệp nhanh chóng phát triển các kỹ năng cần thiết để định hướng mở rộng quy mô hoạt động, thu hút khách

hàng, huy động vốn...

Độ tin cậy của thương hiệu: việc được chấp nhận tham gia vào một tổ chức tăng tốc khởi nghiệp uy tín có thể mang lại cho doanh nghiệp khởi nghiệp sự tin nhiệm ngay lập tức. Điều này gửi đi thông điệp mạnh mẽ đến các nhà đầu tư, đối tác và khách hàng, khẳng định sự nghiêm túc và tiềm năng phát triển của doanh nghiệp.

Tăng trưởng nhanh chóng: sự tập trung cao độ và nhịp độ nhanh của tổ chức tăng tốc khởi nghiệp là những yếu tố hỗ trợ, giúp thúc đẩy doanh nghiệp khởi nghiệp phát triển vượt trội so với việc tự vận hành độc lập. Đây là môi trường làm việc đầy áp lực, được thiết kế để giúp các doanh nghiệp khởi nghiệp đạt được tiến bộ quan trọng trong thời gian ngắn.

Demo Day: đây là cơ hội để các doanh nghiệp khởi nghiệp trình bày những thành tựu nổi bật của mình trước các nhà đầu tư, báo chí và đối tác tiềm năng. Sự nhận diện từ sự kiện này có thể trở thành yếu tố quyết định, mở ra cơ hội tài chính hoặc thu hút sự quan tâm từ thị trường và ngành công nghiệp.

Hỗ trợ sau chương trình: nhiều tổ chức tăng tốc khởi nghiệp tiếp tục đồng hành cùng doanh nghiệp khởi nghiệp ngay cả sau khi chương trình kết thúc. Các hỗ trợ này bao gồm quyền truy cập vào mạng lưới doanh nghiệp cựu thành viên, kết nối với nhà đầu tư và cố vấn, giúp doanh nghiệp khởi nghiệp duy trì động lực và định hướng vững chắc trong quá trình phát triển.

Cơ sở ươm tạo doanh nghiệp

Cơ sở ươm tạo doanh nghiệp cung cấp một số lợi ích tương tự như các tổ chức tăng tốc khởi nghiệp, đồng thời đưa ra đề xuất giá trị độc đáo, bao gồm:

Môi trường nuôi dưỡng: cơ sở ươm tạo doanh nghiệp cung cấp không gian hỗ trợ cho các doanh nghiệp khởi nghiệp ở giai đoạn đầu phát triển theo tốc độ phù hợp. Đối với những doanh nghiệp vẫn đang trong giai đoạn hoàn thiện ý tưởng hoặc mô

hình kinh doanh, cơ sở ươm tạo doanh nghiệp sẽ cung cấp hỗ trợ về thời gian và nguồn lực để doanh nghiệp thử nghiệm và phát triển mà không bị áp lực phải mở rộng quy mô nhanh chóng.

Tiếp cận không gian làm việc: hầu hết các cơ sở ươm tạo doanh nghiệp đều có không gian văn phòng chung, giúp doanh nghiệp tham gia tiết kiệm chi phí thuê văn phòng riêng. Đây cũng là hình thức giúp các doanh nghiệp khởi nghiệp tiếp cận các nhà sáng lập khác, đồng thời, đây cũng là môi trường hợp tác lý tưởng để họ có thể trao đổi kinh nghiệm và học hỏi lẫn nhau.

Cố vấn và hướng dẫn: giống như tổ chức tăng tốc khởi nghiệp, cơ sở ươm tạo cho phép doanh nghiệp tiếp cận các nhà cố vấn giàu kinh nghiệm khởi nghiệp giàu, những người có thể giúp họ giải quyết những thách thức trong quá trình xây dựng và phát triển doanh nghiệp. Họ cũng đưa ra những lời khuyên và hướng dẫn cụ thể về phát triển sản phẩm phù hợp với thị trường và chiến lược kinh doanh của doanh nghiệp.

Cơ hội kết nối: dù môi trường làm việc tại các cơ sở ươm tạo doanh nghiệp không tạo áp lực cao như ở các tổ chức tăng tốc khởi nghiệp, nhưng vẫn mang lại cho các doanh nghiệp khởi nghiệp cơ hội kết nối giá trị với các chuyên gia, nhà đầu tư và doanh nhân trong ngành. Những mối quan hệ này giúp các doanh nghiệp khởi nghiệp xây dựng một mạng lưới mạnh mẽ, hỗ trợ doanh nghiệp hiệu quả trong giai đoạn khởi đầu kinh doanh hoặc kêu gọi vốn đầu tư.

Tập trung dài hạn: khác với tổ chức tăng tốc khởi nghiệp, cơ sở ươm tạo doanh nghiệp không nhấn mạnh vào việc thúc đẩy sự phát triển nhanh chóng của doanh nghiệp khởi nghiệp, mà thay vào đó, họ tập trung vào việc xây dựng một nền tảng vững chắc để giúp doanh nghiệp có thể đạt được thành công bền vững. Phương pháp này đặc biệt hữu ích khi doanh nghiệp khởi nghiệp cần thêm thời gian để phát triển sản phẩm hoặc mở rộng thị trường.

Tiếp cận các nguồn lực: các cơ sở ươm tạo doanh nghiệp thường tạo điều kiện cho các doanh nghiệp khởi nghiệp tiếp cận các nguồn lực quan trọng, chẳng hạn như cơ sở hạ tầng, trang thiết bị, phần mềm và hỗ trợ kỹ thuật cùng với các dịch vụ pháp lý, kế toán và tiếp thị. Những công cụ này giúp doanh nghiệp tập trung chủ yếu vào việc phát triển và mở rộng hoạt động kinh doanh thay vì giải quyết các thủ tục hành chính.

Môi trường có rủi ro thấp hơn: vì phần lớn các cơ sở ươm tạo doanh nghiệp không sở hữu cổ phần của doanh nghiệp khởi nghiệp hoặc không đặt mục tiêu thúc đẩy doanh nghiệp khởi nghiệp mở rộng nhanh quy mô hoạt động, nên môi trường làm việc tại đây thường ít rủi ro. Điều này tạo cơ hội lý tưởng, đặc biệt với các doanh nghiệp vẫn đang ở giai đoạn đầu khởi nghiệp, đang thử nghiệm hoặc cần thời gian để thay đổi hướng đi mà không phải chịu áp lực từ nhà đầu tư.

Cộng đồng và cộng tác: khi trở thành thành viên của cơ sở ươm tạo, các doanh nghiệp khởi nghiệp được gia nhập vào một cộng đồng gắn kết, nơi tập hợp nhiều doanh nghiệp khởi nghiệp khác. Môi trường hợp tác này tạo điều kiện để chia sẻ ý tưởng, kinh nghiệm, cũng như học hỏi từ những bài học thành công và thất bại của nhau, từ đó thúc đẩy việc hình thành các quan hệ đối tác bền vững.

Hỗ trợ liên tục: nhiều cơ sở ươm tạo doanh nghiệp cung cấp quyền truy cập liên tục vào mạng lưới và tài nguyên của họ ngay cả sau khi doanh nghiệp khởi nghiệp hoàn thành chương trình. Điều này có nghĩa là các doanh nghiệp vẫn có thể nhận được sự hỗ trợ, hướng dẫn và kết nối liên tục, lâu dài, giúp doanh nghiệp duy trì động lực và phát triển bền vững.

Những hạn chế tiềm ẩn khi doanh nghiệp tham gia tổ chức tăng tốc khởi nghiệp và cơ sở ươm tạo doanh nghiệp

Mặc dù các tổ chức tăng tốc khởi nghiệp và cơ



sở ương tạo doanh nghiệp có thể mang lại những lợi ích lớn cho các doanh nghiệp khởi nghiệp, nhưng mỗi hình thức hỗ trợ đều tồn tại những hạn chế mà doanh nghiệp cần cân nhắc kỹ lưỡng khi lựa chọn tham gia.

Tổ chức tăng tốc khởi nghiệp

Pha loãng vốn chủ sở hữu: các tổ chức tăng tốc khởi nghiệp thường sở hữu một tỷ lệ nhỏ cổ phần trong các doanh nghiệp mà họ tài trợ và hỗ trợ. Mặc dù điều này thoát tiên có vẻ hợp lý, nhưng việc đổi lấy cổ phần quá sớm có thể làm giảm quyền kiểm soát của doanh nghiệp, đặc biệt trong giai đoạn doanh nghiệp cần huy động vốn trong các vòng đầu tư lớn hơn.

Áp lực mở rộng quy mô: các tổ chức tăng tốc khởi nghiệp được thiết kế để thúc đẩy sự tăng trưởng nhanh chóng của các doanh nghiệp khởi nghiệp. Tuy nhiên, môi trường áp lực cao này đôi khi có thể là yếu tố buộc các doanh nghiệp phải ưu tiên mở rộng quy mô hoạt động khi họ chưa thực sự sẵn sàng. Điều này dẫn đến việc doanh nghiệp đưa ra những quyết định vội vàng, sản phẩm không đạt chất lượng hoặc tăng trưởng không bền vững.

Khung thời gian ngắn: với tốc độ nhanh và khung

thời gian hạn chế, các tổ chức tăng tốc khởi nghiệp buộc các doanh nghiệp khởi nghiệp phải đạt được mục tiêu trong thời gian ngắn. Đặc biệt, một số doanh nghiệp khởi nghiệp cần thêm thời gian để phát triển sản phẩm hoặc nghiên cứu thị trường có thể sẽ gặp khó khăn để đạt được mục tiêu trong một thời gian ngắn.

Khả năng tùy chỉnh hạn chế: các tổ chức tăng tốc khởi nghiệp thường được thiết kế với một chương trình giảng dạy cố định, điều này có thể không hoàn toàn phù hợp với nhu cầu của tất cả các doanh nghiệp khởi nghiệp. Đối với các doanh nghiệp đang phải đối mặt với những thách thức đặc biệt hoặc yêu cầu thời gian dài hơn, sự chung chung của các chương trình này có thể không đáp ứng đầy đủ sự hỗ trợ cần thiết.

Nhấn mạnh vào việc quảng bá sản phẩm trước nhà đầu tư: sau khi hoàn thành chương trình, một số doanh nghiệp khởi nghiệp có thể vẫn chưa sẵn sàng để chào hàng với các nhà đầu tư. Đặc biệt, đối với những doanh nghiệp vẫn đang trong quá trình hoàn thiện sản phẩm hoặc mô hình kinh doanh, việc tập trung vào việc quảng bá sản phẩm và thu hút đầu tư có thể không phù hợp với mục tiêu trước mắt của họ.

Cơ sở ươm tạo doanh nghiệp

Pha loãng vốn cổ phần: một số cơ sở ươm tạo doanh nghiệp vì lợi nhuận sẽ yêu cầu sở hữu tỉ lệ nhỏ cổ phần của doanh nghiệp để đổi lấy sự hỗ trợ của họ. Điều này có thể gây ra vấn đề trong tương lai khi doanh nghiệp bắt đầu tìm kiếm tài trợ, huy động vốn và phải từ bỏ một số quyền kiểm soát doanh nghiệp.

Tốc độ chậm hơn: cường độ làm việc ở cơ sở ươm tạo doanh nghiệp chậm hơn so với tổ chức tăng tốc khởi nghiệp. Môi trường này rất lý tưởng để nuôi dưỡng hoạt động của nhiều doanh nghiệp khởi nghiệp, nhưng nó cũng có thể dẫn đến sự chậm trễ. Vì vậy, các doanh nghiệp khởi nghiệp cần tăng tốc nhanh chóng hoặc tận dụng cơ hội thị trường.

Khung thời gian thiếu tính hệ thống: các cơ sở ươm tạo doanh nghiệp thường cung cấp cho doanh nghiệp khởi nghiệp những hình thức hỗ trợ lâu dài nhưng khung thời gian lại chưa được kiểm soát nghiêm ngặt, điều này đi kèm với những lợi ích và hạn chế. Khung thời gian thiếu tính hệ thống, cấu trúc có thể khiến doanh nghiệp khó tập trung hơn nhưng cũng có thể là yếu tố thúc đẩy công việc kinh doanh của doanh nghiệp phát triển nhanh chóng dưới áp lực cao.

Không có nguồn tài trợ ngay lập tức: không giống như các tổ chức tăng tốc khởi nghiệp, hầu hết các cơ sở ươm tạo doanh nghiệp không cung cấp nguồn tài trợ trực tiếp. Đối với doanh nghiệp khởi nghiệp đang tìm kiếm hỗ trợ tài chính, cơ sở ươm tạo có thể không phải là lựa chọn phù hợp nhất, doanh nghiệp cần tìm các nguồn tài trợ khác để duy trì doanh nghiệp hoạt động kinh doanh.

Ít kết nối hơn: các cơ sở ươm tạo doanh nghiệp có xu hướng tập trung hỗ trợ doanh nghiệp chủ yếu vào giai đoạn phát triển ban đầu thay vì giai đoạn chuẩn bị cho doanh nghiệp chào hàng với các nhà đầu tư. Kết quả là, cơ hội kết nối và chào hàng với các nhà đầu tư ở cơ sở ươm tạo doanh nghiệp không hiệu quả so với tổ chức tăng tốc khởi nghiệp.

Mức độ tiếp xúc hạn chế: các cơ sở ươm tạo doanh nghiệp thường ưu tiên thúc đẩy sự tăng trưởng và phát triển hơn là nâng cao khả năng nhận diện của doanh nghiệp đối với của công chúng. Vì lẽ đó, doanh nghiệp có thể bỏ lỡ cơ hội tiếp xúc cũng như thu hút sự chú ý của giới truyền thông. Điều này cũng có thể làm hạn chế khả năng xây dựng và củng cố nhận thức về thương hiệu cũng như thu hút khách hàng từ giai đoạn phát triển ban đầu của doanh nghiệp.

Tổ chức tăng tốc khởi nghiệp hay cơ sở ươm tạo doanh nghiệp có phải là lựa chọn tốt nhất cho doanh nghiệp khởi nghiệp không?

Việc lựa chọn giữa tổ chức tăng tốc khởi nghiệp và cơ sở ươm tạo doanh nghiệp phụ thuộc vào tình trạng và mục tiêu hiện tại của doanh nghiệp khởi nghiệp. Sau đây là phân tích sâu hơn để các doanh nghiệp khởi nghiệp có thể xem xét và đưa ra quyết định của mình.

Tổ chức tăng tốc khởi nghiệp có thể phù hợp nếu doanh nghiệp khởi nghiệp:

Sẵn sàng mở rộng quy mô: nếu một doanh nghiệp khởi nghiệp đang có nhu cầu phát triển sản phẩm hoặc dịch vụ của mình, thậm chí là phát triển trong thời gian ngắn, họ cần phải thu hút sự quan tâm của người dùng, tăng doanh thu hay mở rộng quy mô hoạt động của doanh nghiệp. Trong trường hợp này, tổ chức tăng tốc khởi nghiệp sẽ cung cấp các hỗ trợ về tài nguyên, cố vấn và kết nối để biến điều đó thành hiện thực.

Cần vốn: nếu doanh nghiệp khởi nghiệp cần nguồn vốn để giúp thúc đẩy hoạt động kinh doanh của mình, các tổ chức tăng tốc khởi nghiệp sẽ cung cấp khoản đầu tư ban đầu. Việc tìm kiếm nguồn tài trợ kết hợp với tiếp cận các nhà đầu tư thông qua ngày giới thiệu có thể được xem là lý tưởng nếu huy động vốn là ưu tiên hàng đầu của doanh nghiệp.

Phát triển mạnh trong môi trường có nhịp độ nhanh: nếu một doanh nghiệp khởi nghiệp không bị áp lực về khung thời gian có thể làm việc hiệu quả

trong môi trường áp lực cao và sẵn sàng làm việc chăm chỉ với thời gian được giám sát chặt chẽ, mô hình tổ chức tăng tốc khởi nghiệp có thể phù hợp với doanh nghiệp khởi nghiệp đó.

Đang tìm cách xây dựng mối quan hệ với nhà đầu tư: các cơ hội kết nối và ngày giới thiệu (Demo Day) của tổ chức tăng tốc khởi nghiệp được thiết kế để giúp doanh nghiệp khởi nghiệp tiếp cận các nhà đầu tư. Nếu mục tiêu của doanh nghiệp khởi nghiệp là huy động vốn và thu hút sự quan tâm của giới truyền thông, mức độ nhận diện mà doanh nghiệp xây dựng được trong chương trình của tổ chức tăng tốc là một thuận lợi lớn.

Có một số lực kéo: nếu doanh nghiệp đã thu hút cho mình một lượng người dùng nhất định, đạt doanh thu trong thời gian ngắn hoặc nguồn gốc sản phẩm đã được xác thực, tổ chức tăng tốc khởi nghiệp có thể hỗ trợ họ tinh chỉnh hoạt động kinh doanh và thúc đẩy tăng trưởng nhanh chóng.

Cơ sở ươm tạo doanh nghiệp có thể phù hợp nếu doanh nghiệp khởi nghiệp:

Vẫn đang trong giai đoạn phát triển ý tưởng: đối với doanh nghiệp khởi nghiệp đang ở giai đoạn ban đầu của hành trình khởi nghiệp, các cơ sở ươm tạo doanh nghiệp sẽ là sự lựa chọn phù hợp vì tại đây, họ sẽ được hỗ trợ về thời gian và nguồn lực để thử nghiệm và phát triển hoạt động kinh doanh mà không bị áp lực phải phát triển trong thời gian ngắn.

Cần thời gian để xây dựng: nếu doanh nghiệp khởi nghiệp cần nhiều thời gian để xây dựng chiến lược phát triển sản phẩm hoặc dịch vụ của mình trước khi tung ra thị trường, cơ sở ươm tạo doanh nghiệp với khung thời gian chậm hơn, linh hoạt hơn sẽ đáp ứng được nhu cầu đó. Tại cơ sở ươm tạo, doanh nghiệp không cần phải vội vàng đáp ứng thời hạn của nhà đầu tư, vì vậy, có thể tập trung xây dựng nền tảng vững chắc.

Chưa sẵn sàng từ bỏ vốn chủ sở hữu: một số cơ

sở ươm tạo doanh nghiệp không yêu cầu sở hữu cổ phần của doanh nghiệp để đổi lấy sự hỗ trợ của họ. Nếu doanh nghiệp chưa sẵn sàng từ bỏ cổ phần trong doanh nghiệp của mình hoặc muốn duy trì nhiều quyền kiểm soát hơn thì cơ sở ươm tạo phi lợi nhuận là một lựa chọn đúng đắn.

Muốn được hỗ trợ lâu dài: nếu doanh nghiệp đang tìm kiếm một chương trình có sự cố vấn, không gian làm việc và hỗ trợ nguồn lực liên tục thì các cơ sở ươm tạo doanh nghiệp sẽ là nơi cung cấp môi trường đầy đủ để nuôi dưỡng hoạt động của doanh nghiệp đó, với mục tiêu hướng tới thành công lâu dài hơn là kết quả chóng vánh.



Có thể thấy rằng, tuy có nhiều điểm khác biệt rõ rệt, các cơ sở ươm tạo doanh nghiệp và tổ chức tăng tốc khởi nghiệp đều đóng vai trò quan trọng trong hệ sinh thái khởi nghiệp, và có chức năng tương tự nhau nhằm thúc đẩy sự tăng trưởng của doanh nghiệp khởi nghiệp. Hai hình thức hỗ trợ doanh nghiệp phục vụ những mục đích khác nhau và hỗ trợ các doanh nghiệp khởi nghiệp ở nhiều giai đoạn phát triển khác nhau.

Các doanh nghiệp khởi nghiệp cần xem xét kỹ các mục tiêu và tình hình hiện tại của mình để ra quyết định phù hợp. Dù lựa chọn tham gia chương trình của cơ sở ươm tạo doanh nghiệp hay tổ chức tăng tốc khởi nghiệp, doanh nghiệp cũng nên tận dụng cơ hội để củng cố và thúc đẩy tăng trưởng./

Khánh Linh (Theo: stripe.com)

CÁC TẬP ĐOÀN CÔNG NGHỆ ĐANG HỒI SINH LẠI NĂNG LƯỢNG HẠT NHÂN

Trí tuệ nhân tạo cần nguồn năng lượng sạch và tin cậy

"Cơn ác mộng hạt nhân" là tiêu đề xuất hiện trên nhiều mặt báo vào năm 1979 khi một trong hai lò phản ứng tại nhà máy điện hạt nhân ở Three Mile Island, Pennsylvania, Mỹ, gặp sự cố. Thống đốc bang buộc phải khẩn cấp phát lệnh sơ tán tất cả dân cư trong phạm vi 5 dặm tính từ nhà máy do khí phóng xạ thoát ra.

Rất may là vụ tai nạn không gây ra bất kỳ thương tích hay thương vong nào. Hai thập kỷ sau đó, tại vùng đất hoang hóa ở Pennsylvania, lò phản ứng thứ hai vẫn hoạt động ổn định và nhận được sự ủng hộ mạnh mẽ từ cộng đồng địa phương. Lò phản ứng này tiếp tục sản xuất điện cho đến khi bị đóng cửa vào năm 2019, không phải vì vấn đề an toàn mà do mất lợi thế cạnh tranh trước nguồn năng lượng từ đá phiến dầu giá rẻ.

Giờ đây, Three Mile Island đang hồi sinh. Ngày 20/9/2024, Microsoft, gã khổng lồ công nghệ, và Constellation Energy, doanh nghiệp tiện ích năng lượng từng hạ lệnh đóng cửa lò phản ứng tại nhà máy Three Mile Island dù không gặp sự cố nào, đã ký một thỏa thuận quan trọng để tái khởi động lò phản ứng này. Theo kế hoạch, Constellation Energy sẽ chi khoảng 1,6 tỷ USD để khôi phục nhà máy tới năm 2028. Sau đó, Microsoft cam kết mua điện không phát thải carbon của doanh nghiệp này trong vòng 20 năm tới.

Sau giai đoạn suy giảm mạnh trong những năm 1990 và 2000, thị phần điện hạt nhân toàn cầu được sản xuất bởi các nhà máy mới đang tăng trở lại (Biểu đồ 1). Mặc dù Mỹ hiện sở hữu 94 lò phản ứng hạt nhân thông thường, chiếm khoảng 20% tổng số lò phản ứng của thế giới, quốc gia này đã xây dựng rất

ít lò phản ứng mới trong những thập kỷ gần đây. Trong khi đó, hơn 50 lò phản ứng hạt nhân đang được xây dựng trên toàn thế giới, chủ yếu ở Trung Quốc, Nga và ngày càng tăng ở các khu vực khác (Biểu đồ 2). Ví dụ, vào tháng 7, Cộng hòa Séc đã hoàn tất kế hoạch cho một dự án điện hạt nhân trị giá 17 tỷ USD.



Biểu đồ 1: Sản xuất điện hạt nhân toàn cầu theo tuổi lò phản ứng, TWh

Trên thế giới, sự quan tâm đến các lò phản ứng mô-đun nhỏ (SMR) có giá thành rẻ hơn và xây dựng nhanh hơn cũng đang tăng vọt ở khắp mọi nơi. Liệu một kỷ nguyên mới của năng lượng hạt nhân cuối cùng đã đến?

Mặc dù các dự án năng lượng mặt trời và năng lượng gió cung cấp nguồn năng lượng sạch, chúng vẫn chưa thể đáp ứng nhu cầu cung cấp điện liên tục. Theo các chuyên gia, đây chính là thời điểm để năng lượng hạt nhân phát huy vai trò của mình. Với đặc điểm gần như không phát thải, năng lượng hạt nhân trở thành một lựa chọn ưu tiên, đặc biệt khi các tập đoàn lớn tìm kiếm giải pháp năng lượng xanh.

Nhu cầu về điện của những tập đoàn công nghệ khổng lồ như Microsoft, Amazon và Google, đang

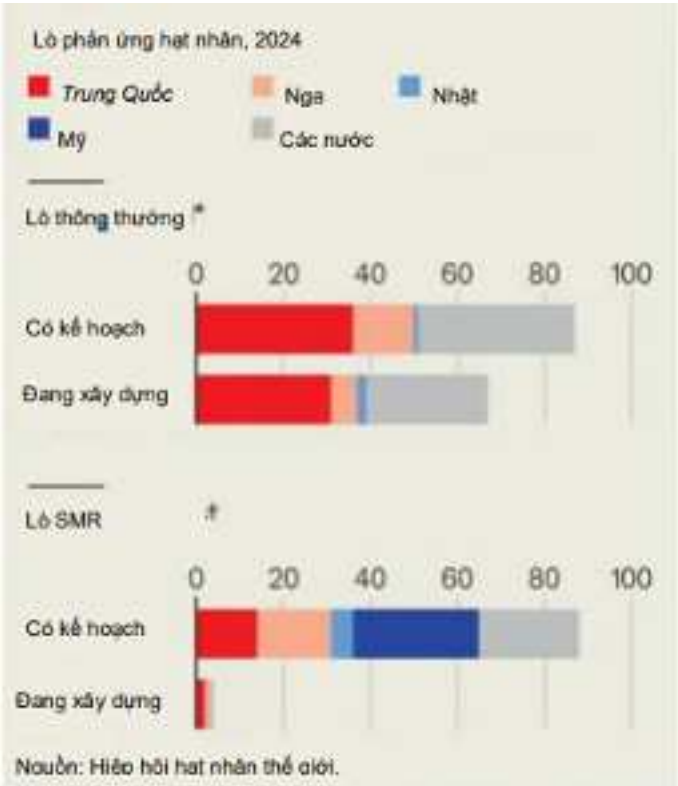
tăng vọt, khi tất cả đều chạy đua để tìm kiếm nguồn điện sạch để vận hành các trung tâm dữ liệu, yếu tố then chốt trong sự phát triển bùng nổ của trí tuệ nhân tạo (AI). Chính nhu cầu này đang góp phần thúc đẩy sự hồi sinh của năng lượng hạt nhân. Brad Smith, Chủ tịch hãng Microsoft, giải thích rằng ngay cả trước khi AI bùng nổ, cam kết của doanh nghiệp trong việc loại bỏ khí nhà kính khỏi bầu khí quyển nhiều hơn so với lượng khí thải ra trong toàn bộ lịch sử phát triển của Microsoft là đầy tham vọng. Tuy nhiên, với tốc độ phát triển nhanh chóng của AI, Microsoft dự báo mức tiêu thụ điện năng vào năm 2030 có thể cao gấp 5- 6 lần so với ước tính ban đầu khi đặt ra mục tiêu vào năm 2020.

Tại sao các tập đoàn công nghệ lại quan tâm tới điện hạt nhân

Năng lượng hạt nhân được đánh giá là lựa chọn lý tưởng cho các trung tâm dữ liệu nhờ khả năng cung cấp nguồn năng lượng sạch và ổn định suốt ngày đêm, vượt trội so với các nguồn năng lượng tái tạo như điện gió và điện mặt trời. Quy mô lớn của các nhà máy điện hạt nhân cũng khiến chúng trở nên hấp dẫn, khi việc vận hành một trung tâm dữ liệu sử dụng AI có thể cần tới một gigawatt (GW) điện. Vì vậy, câu hỏi đặt ra là liệu các trung tâm dữ liệu sẽ chọn giải pháp sử dụng hàng triệu tấm pin mặt trời hay chỉ cần một nhà máy điện hạt nhân duy nhất?

Các doanh nghiệp công nghệ đang chịu áp lực lớn trong việc tìm kiếm nguồn năng lượng phù hợp để cung cấp cho các trung tâm dữ liệu, một phần cơ sở hạ tầng quan trọng của điện toán đám mây và các ứng dụng AI hiện đại. Nhiều nhà cung cấp dịch vụ đám mây “siêu quy mô” như Amazon, Microsoft và Google đang phát triển cho thuê máy chủ được trang bị GPU - bộ xử lý đồ họa đắt đỏ nhưng thiết yếu. Những tập đoàn khổng lồ công nghệ này đã hưởng lợi lớn từ sự quan tâm ngày càng tăng đối với các ứng dụng AI tạo sinh như ChatGPT của OpenAI. Tuy nhiên, nhu cầu tăng lên này cũng kéo theo một vấn

đề đáng lo ngại: mức tiêu thụ năng lượng cần để vận hành cũng tăng đột biến.



Biểu đồ 2. Lò phản ứng hạt nhân (Lò thông thường tính tới 27/9/2024; Lò SMR tính tới 16/12/2024)

Theo Cơ quan Năng lượng Quốc tế, mức tiêu thụ điện toàn cầu từ các trung tâm dữ liệu, AI và lĩnh vực tiền điện tử dự kiến sẽ tăng gấp đôi, từ mức ước tính 460 terawatt-giờ (TWh) vào năm 2022 lên hơn 1.000 TWh vào năm 2026. Một nghiên cứu của Đại học California, Riverside, công bố vào tháng 4/2023 cho thấy ChatGPT tiêu thụ khoảng 500 ml nước cho mỗi 10 - 50 câu lệnh tùy thuộc vào thời điểm và địa điểm triển khai mô hình AI - tương đương với lượng nước trong một chai 473ml tiêu chuẩn. Tính đến tháng 8/2024, theo OpenAI, với hơn 200 triệu người gửi câu hỏi trên ChatGPT của OpenAI mỗi tuần, nhu cầu này tăng gấp đôi so với 100 triệu người dùng hoạt động hàng tuần mà OpenAI báo cáo vào tháng 11/2023.

Tuy nhiên, hiện nay số lượng lò phản ứng hạt nhân ngừng hoạt động có sẵn tại Mỹ, châu Âu và Nhật Bản để phục vụ các tập đoàn công nghệ lớn

tương đối ít. Điều này đòi hỏi phải xây dựng thêm các nhà máy mới - một nhiệm vụ không hề đơn giản. Các dự án này cần nguồn vốn khổng lồ và đối mặt với nhiều rủi ro như lãi suất tăng và chậm tiến độ do chuỗi cung ứng và chuyên môn cần để xây dựng năng lượng hạt nhân bị hạn chế ở nhiều nơi, ít nhất là bên ngoài Trung Quốc và Nga. Một ví dụ điển hình là nhà máy hạt nhân Vogtle mới mở ở Georgia, nhà máy đầu tiên của Mỹ sau nhiều thập kỷ đã tiêu tốn 35 tỷ USD, gấp đôi dự toán ban đầu, và hoàn thành chậm 7 năm.

Để giảm thiểu rủi ro, các doanh nghiệp công nghệ lớn đang hợp tác với các nhà đầu tư bên ngoài. Vào tháng trước, Microsoft đã hợp tác với BlackRock, một doanh nghiệp quản lý tài sản, và các đối tác khác để ra mắt quỹ cơ sở hạ tầng trị giá 30 tỷ USD dành riêng cho AI. Brad Smith, chủ tịch của Microsoft, cho biết nguồn lực của quỹ có thể tăng lên 100 tỷ USD khi được trả thêm các khoản nợ. Ông kỳ vọng rằng quỹ sẽ tài trợ cho các dự án hạt nhân. Trong tương lai, sẽ có thêm 3 hoặc 4 quỹ như vậy do các doanh nghiệp công nghệ khác lãnh đạo.

Bên cạnh đó, các tập đoàn công nghệ cũng ngày càng quan tâm đến SMR. Hiện tại chỉ có 2 SMR đang hoạt động tại Trung Quốc và Nga, nhưng các nhà sản xuất thiết bị điện phương Tây như GE Vernova và Rolls Royce, cũng như nhiều doanh nghiệp khởi nghiệp khác, cũng đang nỗ lực phát triển các mô hình SMR. TerraPower, một doanh nghiệp khởi nghiệp SMR được Bill Gates hậu thuẫn, đã khởi công nhà máy đầu tiên tại Wyoming vào tháng 8. Oklo, một doanh nghiệp khởi nghiệp khác được Sam Altman, Giám đốc điều hành của Open AI, ủng hộ, dự định triển khai một số nhà máy điện hạt nhân nhỏ vào năm 2030. Đầu năm nay, doanh nghiệp đã ký một thỏa thuận cung cấp cho Equinix, một đơn vị vận hành trung tâm dữ liệu, 500 megawatt điện hạt nhân, bao gồm một khoản thanh toán trước sẽ giúp doanh nghiệp này đầu tư cho hoạt động xây dựng.

Mỹ hiện là quốc gia có nhiều SMR được lên kế hoạch hoặc đang trong quá trình xây dựng hơn bất kỳ nơi nào khác trên thế giới, phần lớn là do sự quan tâm nhiệt tình từ ngành công nghệ. Tháng 8/2024, Oracle, một gã khổng lồ phần mềm, đã công bố kế hoạch xây dựng một trung tâm dữ liệu quy mô GW được cung cấp năng lượng bởi ba SMR mà doanh nghiệp đã có giấy phép. Ngày 3/10/2024, Sundar Pichai, ông chủ của Google, xác nhận doanh nghiệp của ông cũng đang nghiên cứu sử dụng SMR để cung cấp năng lượng cho các trung tâm dữ liệu của mình.

Tuy nhiên, công nghệ SMR vẫn chưa được triển khai và kiểm chứng ở quy mô lớn. Trong khi đó, chi phí xây dựng cao và thời gian hoàn thành kéo dài của các nhà máy điện hạt nhân thông thường tiếp tục là rào cản lớn đối với sự phát triển của ngành công nghiệp này cũng như kỳ vọng của các doanh nghiệp công nghệ lớn trong việc thúc đẩy cuộc cách mạng AI mà không gia tăng lượng lớn khí thải carbon. Chris Womack, Giám đốc điều hành của Southern Company, doanh nghiệp sở hữu nhà máy điện hạt nhân ở Georgia, cho rằng sự ủng hộ của nhà nước, chẳng hạn như cung cấp bảo hiểm chống đội vốn và đơn giản hóa các quy trình cấp phép, sẽ đóng vai trò rất quan trọng.

Sau nhiều thập kỷ bị lãng quên, các chính phủ chắc chắn cũng bắt đầu có thái độ thiện cảm hơn với năng lượng hạt nhân. Tại một sự kiện được tổ chức trong Tuần lễ Khí hậu của Liên hợp quốc tại New York vào tháng 8/2024, 20 quốc gia đã tái khẳng định cam kết tăng gấp 3 sản lượng điện hạt nhân toàn cầu tới năm 2050. Cam kết này lần đầu tiên được đưa ra tại hội nghị thượng đỉnh về khí hậu COP được tổ chức ở Dubai năm ngoái. 14 ngân hàng lớn cũng cho biết họ đã sẵn sàng tài trợ cho các dự án hạt nhân mới./.

Phương Anh (Tổng hợp từ *The economist*, *CNBC* và *Yahoo finance*)